

Bản án số: 10 /2020/HSST
Ngày 03 -3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên

Ông Nguyễn Hải Lý

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Sen- Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai- Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/TLST- HS ngày 13 tháng 02 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh ngày 11/4/2001; tại thôn Y1, xã Y2, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn Y1, xã Y2, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Ph và bà: Lương Thị K; Vợ, con: Chưa có; **Tiền án, tiền sự, nhân thân:** không;

Bị cáo bị bắt quả tang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/ 12/ 2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt) .

Người làm chứng:

1. Anh Trần Xuân A, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Cư trú tại: Thôn M, xã Nh, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Phí Minh Hải, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Cư trú tại: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 35 phút ngày 15/12/2019, tại đoạn đường thuộc Tiểu khu 3, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Nguyễn Đức T, sinh năm 2001 ở thôn Y1, xã Y2, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ: Thu trong túi quần phía sau bên phải của T 02 đoạn ống nhựa gồm: một đoạn ống nhựa màu xanh sọc kẻ màu trắng được hàn gắn kín 02 đầu, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng đỏ một mặt đề ký hiệu “ WY”, 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc kẻ đỏ được hàn gắn kín 02 đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định chất ma túy và khối lượng ma túy thu giữ của T trong quá trình bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 2000/KL- KTHS ngày 16/12/2019, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“ Mẫu tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu đỏ được hàn kín **là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,164 gam;**

- 01 (một) viên nén màu hồng, trên một mặt của viên có chữ “WY” đựng trong 01(một) đoạn ống nhựa màu xanh có kẻ sọc màu trắng **là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,101 gam”.**

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đức T khai nhận:

Do nghiện ma túy và biết tại khu vực đoạn đường thuộc Tiểu khu 3, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, trước cổng Bệnh viện đa khoa huyện Y có đối tượng bán ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2019, T đi một mình từ ngã 3 thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đến đoạn đường thuộc Tiểu khu 3, thị trấn N, huyện Y để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường thuộc Tiểu khu 3, thị trấn N, T gặp một người đàn ông không quen biết đứng trên vỉa hè đường. Biết người đàn ông này bán ma túy, T đến gần và hỏi người đàn ông đó là “ *Có ma túy không*”?, người này bảo “ *Có*”. T lấy 400.000đ từ túi quần phía trước bên trái đang đang mặc của mình đưa cho người đàn ông bảo bán cho T 300.000đ ma túy đá và 100.000đ ma túy ngửa. Người này nhận tiền, đưa cho T 02 đoạn ống nhựa gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc kẻ đỏ và 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc kẻ trắng trong đều chứa đựng ma túy tổng hợp. Sau đó người đàn ông bỏ đi. T cầm 02 đoạn ống nhựa đựng ma túy cất dấu vào túi

quần phía sau bên phải T đang mặc rồi chuẩn bị đi về thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không có thay đổi gì.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Đức T phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Đức T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam tức ngày 15/12/2019.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau giám định.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016 Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản phạm pháp quả tang; Kết luận giám định số 2000/KL-KTHS ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 15 tháng 12 năm 2019, Nguyễn Đức T, sinh ngày 11/4/2001 có hành vi cất giấu trong túi quần phía sau bên phải của T đang mặc 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc kẻ đỏ được hàn kín 02 đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc sọc kẻ trắng được hàn gắn kín 02 đầu bên trong chứa 01 viên nén màu hồng đỏ một mặt đề ký hiệu “WY” đều xác định là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,265 gam mục đích về sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang. Cáo trạng số 10/CT-

VKSyd ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Nguyễn Đức T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Bị cáo không có nghề nghiệp và thuộc hộ nghèo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] *Tình tiết giảm nhẹ*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi cân nhắc hình phạt.

[4] *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật.

[6] *Vật chứng*: 01 phong bì thư được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu “QT” được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên, chữ ký giáp lai của thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an thị trấn N, bên trong bì thư là ma túy, là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các Điều 331; 332, 333; 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 17 (mười bảy) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam tức 15/12/2019.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu “QT” được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên, chữ ký giáp lai của thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an thị trấn N, bên trong bì thư là ma túy.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y2b);
- Chi cục THA huyện Y(3b);
- Lưu HS.VP;
- Công an huyện Y;
- Trại tạm giam kẻ; Bị cáo.
- UBND xã Y.

Bùi Thị Hương

